

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2023 - 2024

Căn cứ Công văn số 4771/BGDDT-CNTT ngày 31 tháng 8 năm 2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), chuyển đổi số (CDS) và thống kê giáo dục năm học 2023 - 2024;

Căn cứ Kế hoạch số 4858/KH-UBND ngày 04 tháng 7 năm 2022 của UBND tỉnh Lâm Đồng về việc thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo” giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 83/KH-SGDĐT ngày 14 tháng 9 năm 2023 của Sở GD&ĐT Lâm Đồng về triển khai thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2023 - 2024;

Trường THPT Nguyễn Bình Khiêm ban hành Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2023 – 2024, cụ thể như sau:

I. NHIỆM VỤ CHUNG

1. Tiếp tục đẩy mạnh triển khai ứng dụng CNTT và CDS trong quản lý, dạy học và kiểm tra đánh giá. Thực hiện hiệu quả cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục, kết nối liên thông dữ liệu trong ngành Giáo dục và kết nối với các cơ sở dữ liệu quốc gia; triển khai thực hiện hiệu quả Đề án “Tăng cường ứng dụng CNTT và CDS trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 – 2025, định hướng đến năm 2030”;

2. Tăng cường các điều kiện đảm bảo về hạ tầng kỹ thuật, đội ngũ và kỹ năng ứng dụng CNTT trong dạy học, kiểm tra, đánh giá chất lượng giáo dục; tiếp tục xây dựng hạ tầng, kho học liệu số chia sẻ dùng chung của toàn trường, gồm: bài giảng điện tử, học liệu số đa phương tiện, sách giáo khoa điện tử, phần mềm mô phỏng và các học liệu khác; phát triển hệ thống ngân hàng câu hỏi trực tuyến cho các môn học tại đơn vị.

II. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Chuyển đổi số trong dạy học và kiểm tra, đánh giá

Tiếp tục triển khai có hiệu quả Thông tư số 09/2021/TT-BGDDT ngày 30/3/2021 quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông, trong đó lưu ý một số nội dung sau:

a) Duy trì và sử dụng tối đa lợi ích của các phần mềm trực tuyến trong kết nối giữa nhà trường, giáo viên với học sinh (và phụ huynh) trong tổ chức các hoạt động giáo dục.



b) Tăng cường xây dựng học liệu số (bao gồm: bài giảng điện tử, học liệu số đa phương tiện, sách giáo khoa điện tử phần mềm mô phỏng và các học liệu khác; phát triển hệ thống ngân hàng câu hỏi trực tuyến cho các môn học tại đơn vị).

c) Đẩy mạnh đánh giá thường xuyên bằng hình thức trực tuyến đối với các môn học lợi thế.

d) Tăng cường tổ chức bồi dưỡng nâng cao kỹ năng số cho đội ngũ giáo viên; ưu tiên bồi dưỡng các nội dung gắn liền với thực tế công việc như: ứng dụng các phần mềm dạy học, kiểm tra, đánh giá, xây dựng học liệu số, kỹ năng tổ chức dạy học trực tuyến.

d) Rà soát và có kế hoạch tham mưu cấp trên hỗ trợ kinh phí mua sắm bổ sung máy tính dạy môn Tin học tối thiểu đáp ứng mức độ 2 theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ GDĐT phục vụ dạy học môn Tin học (mỗi học sinh được học 01 máy tính ở cấp THPT).

e) Triển khai dạy học Tin học theo chuẩn quốc tế (MOS).

2. Chuyển đổi số trong quản trị cơ sở giáo dục

a) Tiếp tục triển khai phân hệ quản lý học sinh, quản lý đội ngũ, quản lý cơ sở vật chất, quản lý kế toán; đảm bảo kết nối thông suốt với cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục (csdl.moet.gov.vn).

b) Triển khai hiệu quả hồ sơ, sổ sách điện tử đã được Sở GDĐT quy định, đặc biệt là học bạ điện tử có chữ ký số; triển khai ứng dụng kết nối, tương tác, trao đổi thông tin giữa phụ huynh với nhà trường trên nền tảng số (ưu tiên các giải pháp miễn phí như email, zalo, ...).

c) Thực hiện quản trị nhà trường theo Thông tư số 42/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ GDĐT, trong đó tập trung triển khai một số nhiệm vụ sau:

- Cập nhật dữ liệu trên các hệ thống phần mềm cơ sở dữ liệu ngành (vnEdu, csdl.moet.gov.vn) đầy đủ, kịp thời, chính xác theo yêu cầu của Bộ GDĐT, Sở GDĐT; hoàn thiện việc cập nhật số định danh cá nhân của giáo viên và học sinh; cập nhật đầy đủ kết quả học tập của học sinh trên cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục theo từng học kỳ; hoàn thiện đầy đủ thông tin của học sinh lớp 12 phục vụ kỳ thi Tốt nghiệp THPT và xét tuyển Đại học, Cao đẳng.

- Thực hiện đúng thời hạn, đầy đủ, chính xác chế độ báo cáo thống kê giáo dục định kỳ theo quy định.

3. Tiếp tục triển khai hiệu quả dịch vụ công trực tuyến và thanh toán không dùng tiền mặt

Hoàn thành dịch vụ đăng ký thi Tốt nghiệp THPT trực tuyến và đăng ký nguyện vọng xét tuyển vào Đại học trên Cổng dịch vụ công Quốc gia.

Bước đầu thực hiện dịch vụ trực tuyến về đăng ký, xét tuyển học sinh đầu cấp và dịch vụ công nhận văn bằng, chứng chỉ.

Đẩy mạnh thanh toán học phí, các khoản thu bằng hình thức trực tuyến không dùng tiền mặt; kết nối phần mềm quản lý tài chính của nhà trường với các nền tảng thanh toán trực tuyến không dùng tiền mặt.

III. MỘT SỐ GIẢI PHÁP CƠ BẢN

1. Kiện toàn tổ chức bộ phận phụ trách công nghệ thông tin, chuyển đổi số và công tác thống kê giáo dục. Phân công lãnh đạo cơ sở giáo dục phụ trách và giáo viên kiêm nhiệm làm đầu mối triển khai nhiệm vụ công nghệ thông tin, chuyển đổi số và công tác thống kê giáo dục.
2. Triển khai hiệu quả việc đánh giá mức độ chuyển đổi số theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ GDĐT ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số.
3. Tăng cường công tác thể chế, ban hành các văn bản quy định nhiệm vụ, trách nhiệm được giao để thực hiện có hiệu quả công tác CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục.
4. Đảm bảo nguồn lực triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số giáo dục:
Rà soát và có kế hoạch mua sắm bổ sung, duy trì, nâng cấp trang thiết bị đáp ứng yêu cầu triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong dạy học, kiểm tra, đánh giá và quản lý giáo dục; đảm bảo kết nối cáp quang Internet, dịch vụ Internet không dây.
Có biện pháp đảm bảo an ninh thông tin đối với các hệ thống công nghệ thông tin; thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh dữ liệu của hệ thống cơ sở dữ liệu giáo dục.
5. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cán bộ, quản lý và giáo viên về vai trò và kết quả của ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong các hoạt động giáo dục; phổ biến và tuyên truyền tới cán bộ, giáo viên và học sinh về ý thức bảo vệ dữ liệu cá nhân, kỹ năng sử dụng thiết bị số và tham gia môi trường số an toàn.
6. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và công tác thống kê giáo dục.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban giám hiệu nhà trường

1.1. Chỉ đạo việc chuyển đổi số trong dạy và học

Xây dựng các giải pháp tăng cường nguồn lực, dự toán kinh phí đảm bảo các điều kiện triển khai chuyển đổi số tại đơn vị.

Ban hành kế hoạch tổ chức dạy học trực tuyến kết hợp với dạy học trực tiếp, quy chế tổ chức dạy học trực tuyến trong từng giai đoạn cụ thể của năm học.

Chỉ đạo hoạt động dạy học trực tuyến, trong đó chú trọng việc triển khai phần mềm dạy học trực tuyến, hệ thống quản lí học tập trực tuyến.

Chỉ đạo các tổ chuyên môn xây dựng kho học liệu trực tuyến; tổ chức thi, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập trên phòng máy tính ở một số môn học lợi thế.

Tăng cường phát triển nguồn nhân lực số, chỉ đạo triển khai tập huấn khai thác các phần mềm, công cụ dạy học, thiết kế bài giảng điện tử, sử dụng dịch vụ đám mây.

Tăng cường quản lí, chỉ đạo bộ phận thiết bị rà soát, tham mưu việc trang bị hạ tầng, thiết bị sử dụng chuyển đổi số trong dạy và học.

1.2. Chỉ đạo việc chuyển đổi số trong quản lý giáo dục

Ban hành kế hoạch ứng dụng CNTT và chuyển đổi số của đơn vị.

Thành lập bộ phận chỉ đạo, phụ trách, triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số.

Chỉ đạo triển khai phần mềm quản lý nhà trường, ban hành quy chế sử dụng hệ thống quản lý nhà trường.

Chỉ đạo triển khai phân hệ quản lý học sinh, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử.

Chỉ đạo triển khai phân hệ quản lý đội ngũ CBVCNV.

Chỉ đạo triển khai phân hệ quản lý cơ sở vật chất.

Chỉ đạo triển khai phân hệ quản lý thông tin y tế trường học, quản lý thông tin sức khỏe học sinh.

Chỉ đạo triển khai phân hệ quản lý các nghiệp vụ kế toán.

Chỉ đạo triển khai phần mềm kết nối và trao đổi đầy đủ dữ liệu với CSDL ngành.

Chỉ đạo triển khai ứng dụng kết nối giữa gia đình và nhà trường, dịch vụ tuyển sinh đầu cấp, thu phí dịch vụ giáo dục không dùng tiền mặt.

Tổ chức kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện việc chuyển đổi số của đơn vị theo hướng dẫn và báo cáo các cấp quản lý.

2. Các tổ chuyên môn

Xây dựng kế hoạch dạy học trực tuyến kết hợp với dạy học trực tiếp của tổ chuyên môn theo kế hoạch chung của nhà trường.

Xây dựng kho học liệu số, chia sẻ trên các nền tảng số.

Tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong dạy và học.

Xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá kết quả học tập trên phòng máy trước hết đối với môn Toán và môn Tin.

3. Đối với bộ phận CNTT

Tham mưu ban hành các kế hoạch liên quan đến chuyển đổi số của đơn vị, tham mưu trang bị hạ tầng, thiết bị sử dụng chuyển đổi số.

Căn cứ bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số để tham mưu kế hoạch tăng cường các tiêu chí đơn vị chưa đáp ứng được.

Phối hợp với các bộ phận liên quan báo cáo định kỳ tiến trình thực hiện chuyển đổi số.

Trên đây là kế hoạch ứng dụng CNTT và chuyển đổi số năm học 2023 – 2024 của trường THPT Nguyễn Bình Khiêm. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, khó khăn báo cáo kịp thời về Ban giám hiệu để được hướng dẫn, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT;
- Các tổ chuyên môn (phối hợp);
- Bộ phận CNTT (phối hợp);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Bùi Văn Tiện